

Số: 58/2020/QĐST-KDTM

Quận 7, ngày 27 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2020/TLST-KDTM ngày 03 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH XD-TM K

Địa chỉ: Số 31, Quốc lộ 50, khóm 3, thị trấn C, tỉnh L.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Châu Văn B - Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Quốc M, sinh năm 1998 (Giấy ủy quyền số 02/2019/GUQ-KP ngày 13/12/2019 của Công ty TNHH XD-TM K)

Địa chỉ: Số 22B Quốc lộ 1, khu phố BP, Phường 5, thành phố T, tỉnh L.

Bị đơn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế N

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn Đ

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Đỗ Văn M, sinh năm 1983 (Văn bản ủy quyền số 08-20/UQ-FSG ngày 19/8/2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế N).

Cùng địa chỉ: Số 385, đường T, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ hiện nay: Số 24A đường T, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH XD-TM K thông qua người đại diện theo ủy quyền ông Phạm Quốc M đồng ý để Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế N có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH XD-TM K số tiền còn nợ gốc là 52.300.000 đồng, và tiền lãi do chậm thanh toán tạm tính đến ngày 13/12/2019, số tiền là 22.500.000 đồng (theo Hợp đồng số 16.09.2016/ND/TGX-CC ngày 24/10/2016, gói thầu thi công xây dựng phần móng mở rộng cổng chào khu đô thị N, xã PL, huyện C, tỉnh L). Thời hạn thanh toán nợ gốc là 30 ngày, kể từ ngày 19/8/2020 hạn chót là ngày 19/9/2020.

Trường hợp Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế N thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ gốc đúng theo thời hạn thỏa thuận nêu trên thì Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế N chỉ trả cho Công ty TNHH XD-TM K số tiền còn nợ gốc là 52.300.000 đồng, không phải trả tiền lãi do chậm thanh toán số tiền là 22.500.000 đồng.

Trường hợp qua ngày 19/9/2020, Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế N không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ gốc hoặc thực hiện nghĩa vụ thanh toán không đầy đủ nợ gốc đúng thời hạn theo thỏa thuận nêu trên thì Công ty TNHH XD-TM K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành án để thu hồi khoản nợ gốc và tiền lãi do chậm thanh toán số tiền là 22.500.000 đồng nêu trên cho Công ty TNHH XD-TM K.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.870.000 đồng (một triệu tám trăm bảy mươi ngàn) đồng. Hoàn lại cho Công ty TNHH XD-TM K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.603.125 (ba triệu sáu trăm lẻ ba ngàn một trăm hai mươi lăm) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0032117 ngày 03/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7; (2)
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7; (1)
- Các đương sự; (2)
- Lưu hồ sơ vụ án, VT (TK Thu). (4)

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thạnh